

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **124/2024/HS-ST**
Ngày 19 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Kim Đào

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thuỳ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2024/TLST-HS ngày 16/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 125/2024/QĐXXST-HS ngày 06/9/2024, đối với:

- Bị cáo: Trần Đ, tên gọi khác: Tý; giới tính: Nam; sinh ngày 25/7/1988, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, Phường N, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1952; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con út; vợ: Lê Thị Thanh T, sinh năm 1988 và có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2022.

Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 31/3/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách vào ngày 31/3/2017).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà từ ngày 10/5/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Phan T, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố C, Phường N, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

2. Anh Trần Nhật T, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố C, Phường N, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 10/5/2024, Trần Đ đi bộ đến khu vực Nguyễn Chí Thanh giao với đường Lý Thường Kiệt (thuộc khu phố 7, Phường 5, thành phố Đông Hà) tìm gặp một nam thanh niên tên Anh (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 09 viên ma túy hồng phiến với giá 200.000 đồng ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Số ma túy được gói trong tờ giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Sau khi mua được ma túy trên, Đ cất giấu tại túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ đến nhà Phan T (khu phố 9, Phường 5, thành phố Đông Hà) chơi. Khoảng 09 giờ cùng ngày, T rời khỏi nhà để đi mua nước uống, còn Đ ở lại phòng khách. Đến khoảng 09 giờ 20 phút, Trần Nhật T (trú tại: khu phố 9, Phường 5, thành phố Đông Hà) đến nhà T chơi và ngồi nói chuyện với Đ. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi T vừa trở về nhà thì Tổ công tác Công an thành phố Đông Hà tiến hành kiểm tra hành chính nhà của T, quá trình kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Trần Đ đang cất giấu 09 viên ma túy hồng phiến tại túi quần bên phải đang mặc trên người.

- Vật chứng thu giữ gồm: 09 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY và 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng có kích thước (12x6)cm.

- Kết luận giám định: Theo Kết luận giám định số 586/KL-KTHS ngày 17/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị đã kết luận: 09 viên nén màu hồng (được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu MT) gửi giám định có khối lượng 0,8407 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKSĐH ngày 15/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Trần Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) đến 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy ma túy cùng bao gói hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, số imel 356347116943429 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Sau khoảng thời gian bị tạm giam, bị cáo đã nhận thức rõ sai lầm của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về giúp đỡ cho bố mẹ và nuôi dạy các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu; Kết luận giám định, Biên bản ghi lời khai của bị cáo và người làm chứng, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 10/5/2024, bị cáo Trần Đ đã có hành vi tàng trữ 09 viên ma túy hồng phiến có khối lượng 0,8407gam loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Số ma túy bị cáo tàng trữ được bị cáo mua của một nam thanh niên tên Anh (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Nguyễn Chí Thanh giao với đường Lý Thường Kiệt (thuộc khu phố 7, Phường 5, thành phố Đông Hà). Tuy nhiên, bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang tại nhà ở của Phan T (trú tại: Khu phố 9, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị). Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; gây mất trật tự trị an ở địa phương và tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội như đã phân tích nêu trên và nhân thân của bị cáo đã từng bị Toà án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, đồng thời góp phần vào công tác phòng, chống và đẩy lùi tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Đông Hà.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu QTS586 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, số imei 356347116943429 thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nam thanh niên tên Anh đã bán ma túy cho bị nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Phan T và Trần Nhật T không có vai trò đồng phạm với bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, xác định T và T đều dương tính với chất ma túy nên Công an thành phố Đông Hà đã xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hội đồng xét xử ban hành quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Đ (tên gọi khác: Tý) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đ **18 (Mười tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 10/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu QTS586 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- Trả lại cho bị cáo Trần Đ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, số imei 356347116943429, đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/9/2024, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội,

Buộc bị cáo Trần Đ phải chịu số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Huyền